

Số: *173*/QĐ-KL

Hà Nội, ngày *24* tháng 2 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định về đánh giá tiểu luận kết thúc học phần tại Khoa Luật
- Đại học Quốc gia Hà Nội

CHỦ NHIỆM KHOA LUẬT

Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên ban hành theo Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/03/2014 của Thủ tướng Chính Phủ;

Căn cứ Quyết định số 85/TCCB ngày 07/03/2000 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc thành lập Khoa Luật trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quy chế đào tạo đại học ở Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 5115/QĐ-ĐHQGHN ngày 25/12/2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo Chất lượng Giáo dục,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về Tiểu luận kết thúc học phần tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các Phòng chức năng, Chủ nhiệm các Bộ môn và lãnh đạo các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

CHỦ NHIỆM KHOA



Nguyễn Thị Quế Anh
Nguyễn Thị Quế Anh

QUY ĐỊNH VỀ TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN TẠI KHOA LUẬT – ĐHQGHN

(Ban hành theo Quyết định số 133/QĐ-KL ngày 24/2/2021 của Chủ nhiệm Khoa)

Điều 1: Yêu cầu đối với Tiểu luận kết thúc học phần

- Kết quả nghiên cứu trong Tiểu luận kết thúc học phần phải là kết quả lao động, sáng tạo của chính sinh viên/ học viên/ nghiên cứu sinh (sau đây gọi chung là người học), chưa được công bố trong bất cứ một công trình nghiên cứu nào của người khác. Khi sử dụng kết quả nghiên cứu đã được công bố của người khác, người học phải tường minh và trích dẫn theo đúng quy định, thể hiện tinh thần liêm chính học thuật;

- Nội dung Tiểu luận kết thúc học phần phải thể hiện được các kiến thức về lí thuyết và thực hành trong lĩnh vực chuyên môn, phương pháp giải quyết vấn đề đã đặt ra, phù hợp với nội dung của học phần. Các kết quả của Tiểu luận kết thúc học phần phải chứng tỏ tác giả đã biết vận dụng phương pháp nghiên cứu và những kiến thức, kỹ năng, phẩm chất được trang bị trong quá trình học tập.

Điều 2: Đề tài Tiểu luận kết thúc học phần

- Đề tài Tiểu luận kết thúc học phần là một vấn đề cụ thể của khoa học pháp lý, phù hợp với nội dung học phần do sinh viên trao đổi cùng giảng viên hướng dẫn xác định và được Chủ nhiệm Bộ môn thông qua trước khi triển khai;

- Giảng viên giảng dạy học phần (hoặc nhóm giảng viên giảng dạy học phần thống nhất) cung cấp cho người học danh mục gợi ý đề tài Tiểu luận kết thúc học phần (số lượng đề tài tùy thuộc vào khối lượng/ số tín chỉ và đặc trưng của từng học phần nhưng không ít hơn 15 đề tài). Dựa trên danh mục đề tài gợi ý đã được cung cấp, người học có thể lựa chọn 01 đề tài sẵn có để sử dụng hoặc có thể chỉnh sửa tên đề tài cho chuyên sâu và phù hợp với định hướng nghiên cứu của mình nhưng phải được sự đồng ý của giảng viên giảng dạy học phần;

- Giảng viên giảng dạy học phần tổng hợp toàn bộ đề tài Tiểu luận kết thúc học phần của người học theo Lớp học phần trình Chủ nhiệm Bộ môn (hoặc Phó Chủ nhiệm Bộ môn theo ủy quyền của Chủ nhiệm Bộ môn) thông qua trước khi cho người học triển khai nghiên cứu đề tài.

Điều 3: Đánh giá Tiểu luận kết thúc học phần

- Tiểu luận kết thúc học phần được 02 giảng viên giảng dạy học phần đánh giá công khai tại phiên chấm Tiểu luận kết thúc học phần (được tổ chức như chấm bài thi kết thúc

học phần). Giảng viên chấm Tiểu luận kết thúc học phần đánh giá việc thực hiện mục tiêu, phương pháp nghiên cứu, hình thức, cấu trúc, nội dung và chất lượng của Tiểu luận kết thúc học phần theo tiêu chí chấm điểm được quy định tại Điều 4 Quy định này, đảm bảo đánh giá đúng năng lực người học;

- Điểm đánh giá Tiểu luận kết thúc học phần được 02 giảng viên thông nhất thông qua và được công bố cho người học; được sử dụng để đánh giá người học như điểm thi kết thúc học phần.

Điều 4. Tiêu chí và thang chấm điểm Tiểu luận kết thúc học phần

Tiêu chí	Tỉ trọng điểm	Điểm A (8,5-10)	Điểm B (7,0-8,4)	Điểm C (5,5-6,9)	Điểm D (4-5,4)	Điểm F Dưới 4,0
Hình thức	10%	Ngôn ngữ trong sáng, dễ hiểu, có rất ít (nếu có) lỗi về ngữ pháp và từ vựng. Sử dụng rất nhiều nguồn tham khảo. Minh chứng đưa ra phong phú. Tuân thủ tuyệt đối các quy định về liên chính học thuật (VD: trích dẫn, tài liệu tham khảo, chú thích, v.v.).	Ngôn ngữ nhìn chung là chính xác, chỉ có một số lỗi về ngữ pháp và từ vựng phức tạp. Sử dụng nhiều nguồn tham khảo. Minh chứng đưa ra phong phú. Tuân thủ các quy định về liên chính học thuật.	Ngôn ngữ tương đối chính xác; lỗi chỉ xảy ra khi sử dụng ngữ pháp và từ vựng phức tạp. Có sử dụng nguồn tham khảo. Minh chứng có liên quan đến nội dung. Các quy định về liên chính học thuật được tuân thủ nhưng đôi khi chưa nhất quán và đầy đủ (có lỗi).	Ngôn ngữ tạm đủ để hiểu các luận điểm. Tuy nhiên các lỗi về ngữ pháp và từ vựng đơn giản và phức tạp khiến bài luận khó hiểu. Sử dụng nguồn tham khảo yếu. Minh chứng kém. Các quy định về liên chính học thuật được tuân thủ nhưng chưa nhất quán và đầy đủ (có lỗi).	Có nhiều lỗi về ngôn ngữ và từ vựng khiến phần lớn bài luận không thể hiểu được. Sử dụng nguồn tham khảo nghèo nàn. Không có minh chứng liên quan đến nội dung. Không tuân thủ các quy định về liên chính học thuật (có lỗi).
Cấu trúc	10%	Phần mở đầu nêu rõ luận điểm và quan điểm của người viết, phần kết	Phần mở đầu nêu được luận điểm và quan điểm của người viết, phần	Phần mở đầu và kết luận nhìn chung là nắm được bản chất của chủ	Phần mở đầu và kết luận chưa nắm được bản chất của chủ đề. Sự kết	Phần mở đầu và kết luận không rõ ràng, thiếu chi tiết hoặc thiếu hoàn toàn. Không